

KINH NGUYỆT ĐĂNG TAM-MUỘI

QUYẾN 10

Này Đồng tử! Cho nên Bồ-tát cần phải có đầy đủ sự tu học thân giớii. Sao gọi là Bồ-tát đầy đủ thân giớii?

Nếu Bồ-tát đầy đủ thân giớii thì đối với tất cả pháp được trí vô ngại, đó là thân khéo tu hành. Nếu thân khéo tu hành thì đối với tất cả pháp được trí vô ngại cho nên gọi là Bồ-tát đầy đủ thân giớii.

Lại nữa, này Đồng tử! Nếu Bồ-tát đầy đủ thân giớii, có thể thành tựu ba mươi hai tướng Đại nhân, được mười Lực, bốn Vô sở úy, bốn Trí vô ngại, mươi tám pháp Bất cộng của Như Lai.

Này Đồng tử! Đó gọi là Bồ-tát đầy đủ thân giớii.

Lại nữa, này Đồng tử! Bồ-tát đầy đủ thân giớii có thể đạt được ba giải thoát môn. Những gì là ba? Đó là Không giải thoát môn, Vô tướng giải thoát môn và Vô nguyễn giải thoát môn. Đó gọi là đầy đủ thân giớii.

Lại nữa, này Đồng tử! Nếu Bồ-tát đầy đủ thân giớii có thể được đầy đủ bốn phạm trú. Những gì là bốn? Đó là niệm Từ đối với tất cả chúng sinh; với tâm Bi, Hỷ và Xả cũng lại như vậy. Đó gọi là Bồ-tát đầy đủ thân giớii.

Lại nữa, này Đồng tử! Sao gọi là Bồ-tát tu thân thiện hạnh? Đó là bốn Niệm xứ, bốn Chánh cần, bốn Như ý túc, năm Căn, năm Lực, bảy Giác phần, tám Thánh đạo phần. Đó gọi là Bồ-tát đầy đủ thân giớii.

Lại nữa, này Đồng tử! Nếu Bồ-tát đầy đủ thân giớii có thể được bốn Thiên và bốn Chánh thọ, hay trụ vào đại Bi, được thiện giác quán, được giác quán tịch tiệt. Đó gọi là Bồ-tát đầy đủ thân giớii.

Lại nữa, này Đồng tử! Nếu Bồ-tát có đầy đủ thân giớii thì luôn xa lìa sát sinh, trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ, nói hai lưỡi, nói lời ác, nói thêu dệt, tham, sân, tà kiến, mười nghiệp bất thiện, xa lìa sự lưỡng cân trao đấu, lời nói điêu ngoa, lừa đảo về y phục. Đó là

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

nguyên do đưa đến quan lại đâm chém, giết hại, trấn áp cột trói. Những tội tà ngụy, quanh co, hư vọng ấy, cùng đi đôi với lòng tham. Vậy phải xa lìa tất cả nghiệp ác, tự mình phải phòng hộ ngăn cấm, không tham, không thủ, đoạn trừ tất cả. Giống như chặt đứt đầu cây đa-la, làm cho đời vị lai không còn khởi sinh trở lại.

Đồng tử nên biết! Bồ-tát hành pháp ấy là có đầy đủ thân giới.

Này Đồng tử! Vào thuở quá khứ, trải qua số kiếp, chẳng thể nghĩ bàn, rộng lớn vô lượng vô biên, hai lần a-tăng-kỳ, bấy giờ có Đức Phật hiệu là Trí Quang Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Đức Phật sống đến sáu mươi ức năm. Bấy giờ có một vị vua hiệu là Thắng Tư Duy, cùng với tám vạn ức quyến thuộc đi đến chỗ Đức Như Lai Trí Quang, đánh lê dưới chân, nhiều quanh bên phải ba vòng rồi lui về ngồi một chỗ.

Bấy giờ Đức Như Lai Trí Quang liền dùng bài kệ nói về thân luật nghi:

*Giống như hư không, không cấu uế
Tự tánh sáng trong, rốt ráo tịnh
Thân giới trong sạch cũng như vậy
Không thể dùng âm thanh diễn nói.
Âm thanh và Không, không thể biết
Cả hai như vậy cùng một tướng
Nói về hư không, không tướng mạo
Tướng ấy liền đồng với thân giới.
Nếu biết giới ấy chỉ một tướng
Họ liền đầy đủ giới luật nghi
Trí tánh vô sinh, cảnh cũng tịch
Trong chân vô lậu, hết vọng tưởng.
Cũng không tham trước và ái dục
Không khởi khát ái nơi tài sắc
Nếu không thấy được các lối lầm
Không bao giờ biết thân giới ấy.
Nếu ai biết được giới vô lậu
Họ liền không còn tái sinh nữa*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Nên biết pháp La-hán như vậy
Không phải ngoại đạo mà biết được.
Ở nơi ba cõi tâm sơ hãi
Với dục mưu sinh không tham ái
Không thích ngôi vua và cửa cải
Họ mới đầy đủ thân giới này.
Nay ta nói nghĩa thân giới ấy
Nghĩa này Thanh giáo không thể nói
Nếu ai biết được mẹ pháp này
Người ấy thường hay trụ thân giới.
Bậc Trí ưa thích nghĩa gốc này
Vì thích nghĩa này nên ta nói
Xa lìa nghĩa sai là nghĩa đúng
Họ được gọi là trụ thân giới.
Trong pháp chư Phật nói nghĩa gì?
Làm sao khéo léo biết nghĩa ấy?
Nếu có thể biết nghĩa tương ứng
Đó mới chính là trụ thân giới.
Nếu ai quán sát nơi vô tướng
Tất cả vô ngã, thấy đều không
Người ấy không thể gọi không giới
Vì họ tu học nơi chân lý.
Xem tất cả hữu là phi hữu
Người ấy thường trụ nơi phi hữu
Nơi tất cả hữu, không đắm trước
Người ấy hay chứng định Vô tướng.
Nếu ai biết được pháp vô ngã
Tự thể không vô, tánh phi hữu
Không thể gọi người ấy không giới
Vì đã học chân thật quyết định.
Nếu ai biết được ngũ ấm không
Các pháp tịch diệt, không thân ngã
Người ấy được gọi bậc trì giới
Thân họ không còn làm nghiệp ác.
Người chấp tướng, không có luật nghi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Vì còn ngã tướng, tâm chấp trước
Nếu thủ sắc tướng, người chấp trước
Khởi sinh ái dục không luật nghi.
Nếu thường tu học nơi thật tế
Người ấy rốt ráo chân diệu pháp
Họ không còn khởi sinh ái dục
Không còn phạm giới đọa đường ác.
Con kiến có thể động hư không
Rung chuyển núi Tu-di kiên cố
Nếu có người khéo học thật pháp
Diệu sắc chư Thiên không thể động.
Có thể dùng màu vẽ hư không
Bàn tay có thể nắm thái hư
Tất cả ái dục của các ma
Không ai có thể làm lay động.
Âm thanh nói ra có thể bắt
Đá chìm dưới nước làm cho nổi
Người học như vậy nơi giới thân
Không ai biết được tâm niệm họ.
Có bao nhiêu âm thanh tất cả
Thảy đều chứa được trong hộp nhỏ
Nếu ai trụ giới thân như vậy
Không ai biết được chỗ họ ở.
Bao nhiêu sấm sét và điện chớp
Ánh mặt trời, trăng đều bắt được
Nếu ai an trụ nơi thân giới
Không ai biết tự tánh thân họ.
Bao nhiêu vòng gió ở bốn phương
Giăng lưới, bả câu bắt lại được
Nếu ai an trụ nơi thân giới
Không ai biết được thân lượng họ.
Nếu ai an trụ ché ngự tâm
Chẳng phải cảnh giới các chúng sinh
Ai khéo tu tập nơi thân giới
Giống như hư không không thể nhiễm.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Đường đi của gió khắp bốn phương
Dấu chim hư không có thể thấy
Thân lượng vị ấy không thể biết
Và tâm sở hành cũng như vậy.
Nếu ai trụ thân giới như vậy
Họ không có các điều tội ác
Xa lìa tất cả các phiền não
Là nhờ học thân giới như vậy.
Trụ nơi định tịch diệt thanh tịnh
Không bị dao, lửa làm hại được
Thân họ không thể nắm bắt được
Là nhờ thường tu học thân giới.
An trụ như vậy, không sợ hãi
Tâm không lay động, không ganh ghét
Xa lìa tất cả các hiểm nạn
Nhờ tu học thân giới như vậy.
Không sợ dao lửa và thuốc độc
Cũng không sợ bị nạn nước lửa
Xa lìa tất cả các nguy nạn
Là nhờ tu học thân giới vậy.
Không sợ mưa đá và trộm cướp
Bao nhiêu tất cả những độc hại
Nhờ họ lìa tất cả ngã tưởng
Nhờ đã lìa tưởng nên không sợ.
Xa lìa sợ hãi và âu lo
Nhờ không sợ hãi, tâm bất động
Tâm không động chuyển, nên không sợ
Hăng ức chúng ma cũng không sợ.
Nếu ở chỗ thân giới Bồ-tát
Diễn thuyết, khai mở và hiển bày
Nếu ai tu học thân giới này
Hăng ức ma binh không thể động.
Nếu ai muốn biết pháp chư Phật
Nên biết trong đó không giới hạn
Nếu ai tu học về thân giới*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Người ấy làm tháp của ba cõi.
Nếu ai muốn biết Phật pháp này
Chẳng thể nghĩ bàn chúng tịch diệt
Nếu ai học thân giới như vậy
Công hạnh kiên cố, mau thành Phật.
Nếu ai muốn được pháp Đại tiên
Được mười Lực Phật chẳng nghĩ bàn
Nếu ai học thân giới như vậy
Tu tập Phật lực đâu có khó.
Mười tám pháp Bất cộng tối thắng
Chỗ chư Phật Như Lai an trụ
Nếu ai tu thân giới này
Họ được pháp ấy đâu có khó.
Nếu ở chỗ bảy Giác chi báu
Cùng với Thần túc và Biện tài
Nếu ai tu học thân giới này
Được diệu quả ấy đâu có khó.
Đối với Phạm trụ và Tú thiền
Cùng với ba thứ môn giải thoát
An trụ giác quán và tịch diệt
Người trụ thân giới được không khó.
Bốn Niệm xứ cùng với Chánh cần
Năm Căn, năm Lực của Đại tiên
Cùng tám Chánh đạo vật báu Thánh
Người trụ thân giới được không khó.
Bao nhiêu pháp khác của chư Phật
Không thể nghĩ bàn, không hạn lượng
Họ được pháp ấy không khó khăn
Nhờ học được thân giới như vậy.
Được nghe thân giới như vậy rồi
Vua đạt được lợi lạc tối thắng
Hoan hỷ, nhảy nhót và vui sướng
Trong Phật pháp ấy liền xuất gia.
Xuất gia trải qua mười ức năm
Tu hành phạm hạnh rất thanh tịnh*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Luôn luôn tu hành bốn Phạm trụ
Lợi ích thế gian các trời, người.
Khéo tu phạm trụ thanh tịnh rồi
Liền được thân giới thù thăng vây
Lại thấy mười phương ức ngàn Phật
Tu hành hạnh Bồ-đề như vậy.
Xuất gia trong thăng pháp ấy rồi
Tu hành tịnh phạm hạnh tối thăng
Đầy đủ đa văn, diệu biện tài
Gọi là Đại Pháp sư thông tuệ.
Kiên trì cấm giới không khuyết lậu
Giới thân thanh tịnh, không ô uế
Đó là Thánh giới, vô lậu giới
Nên biết Thánh giới là thường trụ.
Đồng tử! Xưa ta tu Bồ-đề
Bấy giờ hóa làm vua Thắng Tư
Ông chớ có nghi là ai khác
Nên biết chính là thân của ta.
Đồng tử! Ông nên tùy thuận học
An trụ thân giới thù thăng vây,
Nên đem tuyên thuyết cho mọi người
Không lâu cũng sẽ được như ta.*

Này Đồng tử! Cho nên Bồ-tát phải tu hành thân nghiệp thanh tịnh. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát tu hành tịnh nghiệp, không sợ đọa vào địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ và cảnh giới của ma; cũng không sợ bị khổ ách nơi năm đường, tám nạn; lại cũng không sợ tai nạn nước, lửa, đao binh, thuốc độc, sư tử, cọp, beo, chồn, cáo, tê giác, voi, gấu; không bị tất cả ác thú, trùng độc ăn thịt; cũng lại không sợ nạn Nhân phi nhân làm hại.

Này Đồng tử! Đại Bồ-tát tu hành thân hạnh thanh tịnh, nếu muốn dùng tay nâng tam thiên đại thiên thế giới này lên cao từ một cây đa-la cho đến mười cây đa-la thì tùy theo ý muốn đều làm được cả.

Này Đồng tử! Đại Bồ-tát tinh thân hạnh có thể đạt đến bờ kia, thần thông rốt ráo. Nhờ họ đạt được sức mạnh phước đức, thần túc

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

nên được định tịch diệt, vô nhiễm tùy thuận, viễn ly, nghiệp thủ. Nhờ có thể nhập vào và nương nơi định này nên được vô lậu, thành tựu được con mắt vô ngại nơi tất cả thế gian.

Sao gọi là Thần túc?

Nghĩa là tùy theo ý nghĩ mà có thể tạo ra oai lực tự tại, hiểu rõ không bị ngăn trệ, tùy theo ý muốn mà đều có thể thành tựu nên gọi là Thần túc.

Lại nữa, này Đồng tử! Đại Bồ-tát trụ Thần túc có thể làm các việc thần biến. Đó là một có thể biến thành nhiều, nhiều có thể biến thành một, ẩn hay hiện đều tự tại; có thể đi xuyên qua vách đá, núi non, không bị trở ngại, như gió đi trên hư không; ngồi kiết già trên không trung giống như chim bay, đi dưới nước như đi trên đất; ẩn hay hiện trong đất như ở trong nước khác; thân phát ra khói lửa, giống như đống lửa lớn; mặt trời mặt trăng có đại oai đức mà có thể sờ mó được và muốn làm thân to lớn, tự tại, vô ngại cho đến trời Phạm thiên.

Bấy giờ Đức Thích Tôn liền nói bài kệ:

*Thần thông tự tại dạo mười phương
Ở nơi vách đá và núi non
Tùy ý xuyên qua không trở ngại
Giống như chim bay theo chiều gió.
Đi trên mặt đất như dưới nước
Ẩn hiện tự tại, không chướng ngại
Đi trên mặt nước không bị chìm
Cũng giống như đi trên đất cứng.
Một thân có thể hiện ngàn thân
Nhiều thân vô lượng hiện thành một
Tùy ý hiển hiện đủ màu sắc
Bậc Trí vì độ các chúng sinh.
Du hành không trung như chim bay
Thân phun khói lửa như đống lửa
Lại có thể toàn thân lưu xuất
Nước hương thơm thanh tịnh mát mẻ.
Bậc Trí ngồi thảng trên mặt đất
Có thể dùng tay sờ trời, trăng*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Đến chỗ Phạm thiên trong một niệm
Diễn nói thăng pháp cho Phạm chúng.
Ngàn vạn Phạm chúng nghe pháp xong
Thích câu vô thương, được lợi lạc
Lại hay đến các cõi trời khác
Diễn thuyết pháp tối thăng cho họ.
Nếu lúc vị ấy muốn thuyết pháp
Liền làm chấn động đại thiên giới
Lại khiến vô lượng ức cõi Phật
Âm thanh vi diệu vang khắp nơi.*

Này Đồng tử! Cho nên Bồ-tát cần phải tu học thân hành thanh tịnh. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát tu hạnh thân hành thanh tịnh, với thiền nhĩ giới thanh tịnh nghe âm thanh xa hơn cõi người, hoặc địa ngục, súc sinh, cõi Diêm-ma-la, Thiên thượng và nhân gian, hoặc gần, hoặc xa đó gọi là Thiên nhĩ thông.

Này Đồng tử! Bồ-tát cần phải tu học thân hành thanh tịnh. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát tu hành thân hạnh thanh tịnh thường có thể biết được tâm người khác, nếu họ có tâm dục thì như thật biết có tâm dục, nếu họ không có tâm dục thì như thật biết là không có tâm dục; nếu có tâm sân thì như thật biết là có tâm sân, nếu không có tâm sân thì như thật biết là không có tâm sân; nếu có tâm si thì như thật biết là có tâm si, nếu không có tâm si thì như thật biết là không có tâm si; có tâm chấp thủ thì như thật biết là có tâm chấp thủ, không có tâm chấp thủ thì như thật biết là không có tâm chấp thủ; nếu có tâm điên đảo thì như thật biết là có tâm điên đảo, còn nếu không có tâm điên đảo thì như thật biết là không có tâm điên đảo; nếu có tâm nhở nhoi thì như thật biết là có tâm nhở nhoi, nếu không có tâm nhở nhoi thì như thật biết là không có tâm nhở nhoi; nếu họ có tâm to lớn thì như thật biết là có tâm to lớn, họ không có tâm to lớn thì cũng như thật biết là họ không có tâm to lớn; nếu họ có tâm trong sáng thì như thật biết có tâm trong sáng, nếu họ không có tâm trong sáng thì như thật biết họ không có tâm trong sáng; nếu họ có tâm vô lượng thì như thật biết họ có tâm vô lượng, nếu họ có tâm hữu lượng thì như thật biết họ có tâm hữu lượng; nếu họ có tâm thu nhiếp thì như thật biết họ có tâm thu nhiếp, nếu họ không có tâm thu nhiếp thì như thật biết họ không

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

có tâm thu nhiếp; nếu tâm họ loạn thì như thật biết tâm họ loạn, nếu tâm họ không loạn thì như thật biết tâm họ không loạn; nếu tâm họ định thì như thật biết tâm họ định, nếu tâm họ không định thì như thật biết tâm họ không định; nếu họ có tâm hướng thượng thì như thật biết tâm họ hướng thượng, nếu họ không có tâm hướng thượng thì như thật biết họ không có tâm hướng thượng; nếu họ có tâm giải thoát thì như thật biết họ có tâm giải thoát, nếu họ không có tâm giải thoát thì như thật biết là không có tâm giải thoát; nếu tâm họ vô học thì như thật biết tâm vô học, nếu tâm có học thì như thật biết tâm có học.

Này Đồng tử! Đó gọi là Bồ-tát hiểu biết như thật về tâm chúng sinh khác.

Lại nữa, này Đồng tử! Bồ-tát cần phải tu học thân hành thanh tịnh.

Sao là Bồ-tát thân hành thanh tịnh?

Đó là nhớ biết vô số việc kiếp trước, hoặc một đời, hai đời, ba đời cho đến mươi đời, hai mươi đời, ba mươi đời, trăm đời, ngàn đời, vạn đời, mười vạn đời, trăm vạn đời, ngàn vạn đời, vạn vạn đời.

Lại biết sự việc một kiếp, trăm kiếp cho đến ngàn vạn kiếp, biết kiếp thành, biết kiếp hoại, biết kiếp thành hoại, cho đến sự việc vô lượng kiếp thành hoại và biết trong kiếp ấy từng có chúng sinh tên như vậy, họ như vậy, sinh xứ như vậy, ăn uống như vậy, trường thọ như vậy, chết yếu như vậy, trụ lâu như vậy, kết thúc như vậy; biết sự chịu khổ như vậy, thọ vui như vậy, hoặc chết chõ này, sinh chõ kia, chết chõ kia, sinh chõ này, dáng mạo như vậy, quốc độ như vậy. Những việc kiếp trước như vậy thấy đều nhớ biết hết, đó gọi là Bồ-tát có Túc mạng trí thông.

Lại nữa, này Đồng tử! Bồ-tát cần phải tu học thân hành thanh tịnh.

Sao là Bồ-tát thân hành thanh tịnh?

Đó là Thiên nhãn giới thanh tịnh thấy xa hơn người thường, thấy các chúng sinh sống chết qua lại, hoặc sắc đẹp, hoặc sắc xấu, hoặc đến đường thiện, hoặc đến đường ác, hoặc trụ thiện đạo, hoặc trụ ác đạo, hoặc khổ, hoặc vui, hoặc hờn, hoặc kém, như nghiệp tự mình tạo ra thấy đều biết rõ. Vì các chúng sinh này thành tựu thân

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

ác hạnh, thành tựu khẩu ác hạnh, thành tựu ý ác hạnh, hủy báng Hiền thánh, do nhân duyên nghiệp tà kiến nên khi thân hoại mạng chung nên phải đọa vào địa ngục.

Các chúng sinh nào nếu thành tựu thân thiện hạnh, thành tựu khẩu thiện hạnh, thành tựu ý thiện hạnh, không hủy báng Hiền thánh, nhờ có chánh kiến, nên khi thân hoại mạng chung, đi đến chỗ lành, sinh lên cõi trời.

Này Đồng tử! Đó gọi là Bồ-tát có Thiên nhãm giới thanh tịnh thấy xa hơn người thường, thấy các chúng sinh sống chết qua lại, hoặc sắc đẹp, hoặc sắc xấu, hoặc đến đường lành, hoặc đến đường ác, hoặc ở trên đường lành, hoặc ở trên đường ác, hoặc khổ, hoặc vui, hoặc hơn hoặc kém, như nghiệp của chính mình thấy đều biết rõ. Đó gọi là Thiên nhãm thông.

Lại nữa, này Đồng tử! Nếu Đại Bồ-tát tu hành thân hạnh thanh tịnh thì trong một niệm, trí tuệ tương ứng với ba đời, những điều hoặc biết, hoặc thấy, hoặc đắc, hoặc chứng cần phải rõ biết. Tất cả những điều ấy đều biết, đều thấy, đều đắc, đều chứng, thấy đều thấy rõ. Pháp ấy thế nào? Đó là vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên lục nhập, lục nhập duyên xúc, xúc duyên thọ, thọ duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên sinh, sinh duyên lão tử ưu bi khổ não. Mười hai nhân duyên như vậy, nên biết, nên thấy, nên đắc, nên chứng cần phải rõ biết. Như vậy do vô minh diệt nên hành diệt, hành diệt nên thức diệt, thức diệt nên danh sắc diệt, danh sắc diệt nên lục nhập diệt, lục nhập diệt nên xúc diệt, xúc diệt nên thọ diệt, thọ diệt nên ái diệt, ái diệt nên thủ diệt, thủ diệt nên hữu diệt, hữu diệt nên sinh diệt, sinh diệt nên lão tử diệt, ưu bi khổ não tất cả đều diệt, phải thấy biết như thật, chứng đắc như thật, giác biết như thật. Đối với bốn Thánh đế cũng biết rõ như thật. Đó gọi là Lậu tận thông.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói bài kệ:

*Bồ-tát đã hiện bày
Thứ lớp các thần thông
An trụ trong Tam-muội
Có thể tùy ý đến.
Khéo tu về nhĩ căn*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Dược Thiên nhĩ siêu việt
Tai họ nghe tất cả
Pháp Đạo sư nói ra.
Hay biết tâm chúng sinh
Có dục hay lìa dục
Có sân hay không sân
Có si hay không si.
Biết rõ việc kiếp trước
Thuở xưa sống ở đâu
Suốt cả ngàn ức kiếp
Kho trí đều chiếu thấu.
Khéo tu nơi nhẫn cắn
Dược Thiên nhẫn siêu việt
Dùng mắt xem chúng sinh
Chết đây sinh ở kia.
Một niệm đều biết hết
Tâm niệm các chúng sinh
Đều rõ biết như vậy
Trí ấy khó nghĩ bàn.*

Này Đồng tử! Sao gọi là khẩu giới?

–Nếu Đại Bồ-tát thành tựu khẩu giới thì được sáu mươi thứ âm thanh mỹ diệu, vô ngại, thanh tịnh, không thể nghĩ bàn. Đó gọi là khẩu giới.

Lại nữa, này Đồng tử! Nếu Đại Bồ-tát có đầy đủ khẩu giới thì nói bất cứ điều gì cũng được mọi người tín thọ. Đó gọi là khẩu giới.

Lại nữa, này Đồng tử! Đại Bồ-tát đầy đủ khẩu giới, được ba mươi hai tướng của Đại nhân, được mươi Lực của Như Lai. Đó là trí lực về thị xứ, phi xứ; trí lực biết về nghiệp xứ nhân quả của các chúng sinh ở quá khứ, vị lai và hiện tại, biết các thiền định giải thoát Tam-muội chánh thọ; trí lực biết có phiền não, không phiền não; trí lực biết thọ mạng của người khác, biết căn tánh sai biệt các chúng sinh; trí lực biết chúng sinh có nhiều dục; trí lực biết vô lượng tâm tánh các chúng sinh; trí lực biết con đường đến tất cả xứ; trí lực biết túc mạng; trí lực biết sự sinh tử tất cả chúng sinh; trí lực biết lậu tận.

Lại nữa, này Đồng tử! Nếu Đại Bồ-tát đầy đủ khẩu giới có thể

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

được bốn Vô úy, mười tám pháp Bất cộng. Đó gọi là đầy đủ khẩn giơi.

Lại nữa, này Đồng tử! Nếu Đại Bồ-tát đầy đủ khẩn giơi được ba giải thoát môn, được bốn Phạm trụ, đó gọi là đầy đủ khẩn giơi.

Lại nữa, này Đồng tử! Nói tóm lại, Đại Bồ-tát đầy đủ khẩn giơi, là được bốn Niệm xứ, bốn Chánh cần, bốn Như ý túc, năm Căn, năm Lực, bảy Giác phần và tám Thánh đạo phần. Đó gọi là Bồ-tát đầy đủ khẩn giơi.

Lại nữa, Đồng tử! Nếu Đại Bồ-tát đầy đủ khẩn giơi sẽ được đại Bi phạm trụ, được đại Xả phạm trụ, được an ổn giác, được tịch diệt giác. Đó là Bồ-tát đầy đủ khẩn giơi.

Lại nữa, này Đồng tử! Đại Bồ-tát đầy đủ khẩn giơi thì được xa lìa vọng ngữ, nói hai lưỡi, nói lời ác, nói thêu dệt; đối với cha mẹ, sư trưởng, không nói lời thô lỗ, tất cả những lời xấu ác Bồ-tát thảy đều xa lìa. Bồ-tát còn rõ biết một cách như thật âm thanh như tiếng vang, như giặc mộng, như huyền, như hóa, như sóng nồng, như bóng sáng; đối với tiếng vang cho đến bóng sáng này thảy đều không sở đắc, không phân biệt, không nắm giữ, không duyên theo, không chấp trước. Đó gọi là Bồ-tát đầy đủ khẩn giơi.

Này Đồng tử! Đại Bồ-tát khẩn giơi thanh tịnh, được tất cả lời Phật, được tất cả thần túc Phật, được tất cả thần thông Phật.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói bài tụng:

*Nếu người tương ưng cùng khẩn giơi
Các Bồ-tát ấy sẽ đạt được
Trí vô ngại tất cả các pháp
Gọi là đầy đủ nơi khẩn giơi.
Nếu ai tương ưng cùng khẩn giơi
Đạt được ba hai tướng Đại nhân
Được mười Lực Phật, Bất cộng pháp
Gọi là bậc đầy đủ khẩn giơi.
Nếu ai tương ưng cùng khẩn giơi
Sẽ được tất cả các Phật pháp
Là pháp chư Phật ta đã nói
Gọi là bậc đầy đủ khẩn giơi.
Nếu ai tương ưng cùng khẩn giơi*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Sẽ được Phạm trụ và biện tài
Được pháp hy hữu chẳng nghĩ bàn
Gọi là bậc đầy đủ khẩu giới.
Nếu ai tương ứng cùng khẩu giới
Được bốn Niệm xứ và Chánh cân
Đủ bốn Thần túc, Căn và Lực
Gọi là bậc đầy đủ khẩu giới.
Nếu ai tương ứng cùng khẩu giới
Sẽ được đại Xả, không sợ sệt
Được lòng đại Bi, thanh tịnh trụ
Gọi là bậc đầy đủ khẩu giới.
Nếu ai tương ứng cùng khẩu giới
Sẽ được an ổn giác thanh tịnh
Và đạt được giác quán tịch tĩnh
Gọi là bậc đầy đủ khẩu giới.
Nếu ai tương ứng cùng khẩu giới
Xa lìa nói dõi và hai lưỡi
Lại lìa ác khẩu và thêu dệt
Gọi là bậc đầy đủ khẩu giới.
Nếu ai tương ứng cùng khẩu giới
Không bao giờ phỉ báng chánh pháp
Cũng không hủy báng Đức Như Lai
Gọi là bậc đầy đủ khẩu giới.
Nếu ai tương ứng cùng khẩu giới
Đối với cha mẹ và sư trưởng
Không làm phi pháp, lời thô ác
Gọi là bậc đầy đủ khẩu giới.
Nếu ai tương ứng cùng khẩu giới
Miệng không bao giờ nói lời lỗi
Họ đều lìa hết mọi lỗi lầm
Gọi là bậc đầy đủ khẩu giới.
Nếu ai tương ứng cùng khẩu giới
Sẽ biết tiếng nói như tiếng vang
Biết rõ âm thanh giống như mộng
Gọi là bậc đầy đủ khẩu giới.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Biết rõ vô ngã và thọ mạng
Duyên khởi, hư vọng giống như mộng
Người hay biết ngôn ngữ như vậy
Gọi là bậc đầy đủ khẩu giới.
Diệt đế không thật giống như mộng
Bản thể Niết-bàn tánh như mộng
Bồ-tát biết nói người như vậy
Gọi là bậc đầy đủ khẩu giới.
Các ngôn ngữ khác bất khả đắc
Không có phân biệt, không chấp trước
Không có phan duyên, không chấp thủ
Gọi là bậc đầy đủ khẩu giới.*

Này Đồng tử! Sao gọi là ý giới?

Nếu Đại Bồ-tát đầy đủ ý giới, sẽ được tất cả Phật pháp, được tất cả thần thông, tâm được giải thoát bất động. Nếu Đại Bồ-tát đầy đủ ý giới, sẽ được định Kim cang Tam-muội. Đó gọi là thành tựu ý giới.

Lại nữa, này Đồng tử! Nếu Đại Bồ-tát đầy đủ ý giới sẽ được ánh sáng rực rỡ, đó gọi là đầy đủ ý giới. Nếu Đại Bồ-tát đầy đủ ý giới sẽ được sáu mươi thứ âm thanh tương ứng mỹ diệu, đó gọi là đầy đủ ý giới.

Lại nữa, này Đồng tử! Nếu Đại Bồ-tát đầy đủ ý giới, sẽ được ba mươi hai tướng của Đại nhân, mươi Lực, bốn Vô úy, Vô ngại trí, mươi tám pháp Bất cộng. Đó gọi là đầy đủ ý giới.

Lại nữa, này Đồng tử! Đại Bồ-tát đầy đủ ý giới, sẽ được ba môn giải thoát Không, Vô tướng và Vô nguyện. Đó là đầy đủ ý giới.

Lại nữa, này Đồng tử! Đại Bồ-tát đầy đủ ý giới sẽ được bốn Phạm trụ: đại Từ, đại Bi, đại Hỷ và đại Xả. Đó gọi là đầy đủ ý giới.

Lại nữa, này Đồng tử! Đại Bồ-tát đầy đủ ý giới sẽ được bốn Niệm xứ, bốn Chánh cần, bốn Như ý túc, năm Căn, năm Lực, bảy Giác phần và tám Chánh đạo phần. Đó gọi là đầy đủ ý giới.

Lại nữa, này Đồng tử! Nếu Đại Bồ-tát đầy đủ ý giới được trụ nơi đại Bi, trụ nơi đại Xả, được giác an ổn, được giác tịch diệt, được lợi ích, được oai nghi, được thắng hạnh. Đó gọi là đầy đủ ý giới.

Lại nữa, này Đồng tử! Nếu Đại Bồ-tát vứt bỏ tà kiến, không

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

tương ứng với tà kiến, đoạn trừ sân nhuế, không tương ứng với sân nhuế, đoạn trừ xan tham, không tương ứng với xan tham, vứt bỏ giải đai không tương ứng với giải đai; đối với cha mẹ, sư trưởng, không khởi tâm quanh co, dua nịnh, tâm tham, sân, si; cũng không tương ứng với những tâm lý ấy, không bỏ tâm Bồ-đề, không bỏ tâm tín nhạo, tâm giác quán các xấu ác khác thấy đều xả ly, cũng không tương ứng với chúng. Đó gọi là đầy đủ ý giới.

Bồ-tát phải khéo biết các pháp như huyền thuật, như giắc mộng, như biến hóa, như sóng n้าง, như tiếng vang, như bóng ánh sáng, không đến, không đi; cũng lại biết sự khổ như mộng, biết sự vô ngã như mộng, biết sự vô thường như mộng, biết chúng sinh như mộng, biết cái không như mộng, ý không sở đắc, không phân biệt, không dính mắc, không phan duyên, không chấp trước. Này Đồng tử! Đó gọi là Bồ-tát đầy đủ ý giới. Nếu Bồ-tát đầy đủ pháp ý giới thanh tịnh, liền xa lìa tất cả các nạn, được tất cả các Phật pháp chẳng thể nghĩ bàn, được tất cả thần thông của chư Phật, được tâm giải thoát bất động.

Này Đồng tử! Đó gọi là đầy đủ ý giới.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói bài tụng:

*Một lòng lắng nghe chờ loạn tưởng
Đã nói ý giới tịnh không uế
Được nghe pháp xong, khởi các hạnh
Liền mau chứng ngộ được Bồ-đề.
Bậc Trí nếu thọ trì ý giới
Tịch tịnh bậc nhất, luôn bất động
Pháp Phật siêu việt chưa từng có
Đó mới gọi là ý giới tịnh.
Bậc Trí nếu thọ trì ý giới
Tâm được giải thoát, thường bất động
Được định tối thăng như Kim cang
Đó mới gọi là ý giới tịnh.
Bậc Trí nếu phát khởi như vậy
Khen ngợi, diễn thuyết, rộng lợi ích
Đạt được sáu mươi tiếng vi diệu
Đó mới gọi là ý giới tịnh.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Ý giới bậc Trí, thật cao tột
Được ba hai tướng bậc Đại nhân
Được mười Lực Phật, các công đức
Đó mới gọi là thăng ý giới.
Bậc Trí nếu thọ trì ý giới
Đạt được biện tài và vô úy
Được pháp siêu việt rất hy hữu
Đó mới gọi là thăng ý giới.
Bậc Trí nếu thọ trì ý giới
Được bốn Niệm xứ và Thân túc
Lại được Chánh cần và Căn, Lực
Đó là nói về thăng ý giới.
Bậc Trí nếu thọ trì ý giới
Hay được bảy Giác chi thanh tịnh
Cũng hay đạt được tám Thánh đạo
Đó là nói về thăng ý giới.
Bậc Trí nếu thọ trì ý giới
Đạt được sự xả ly tối thăng
Cùng với đại Bi tịnh vô cầu
Đó là nói về thăng ý giới.
Bậc Trí nếu thọ trì ý giới
Được giác an ổn tịnh vô cầu
Được giác viễn ly, các công đức
Đó là nói về thăng ý giới.
Bậc Trí nếu thọ trì ý giới
Không tương ứng tất cả tà kiến
Luôn luôn không khởi sân vô minh
Đó mới gọi là ý giới tịnh.
Nếu ai được đầy đủ ý giới
Thâm chí khoảnh khắc không dua nịnh
Không dối láo với cha mẹ, sư trưởng
Đó là nói về ý giới tịnh.
Bậc Trí nếu đầy đủ ý giới
Các việc tham, sân đều xa lìa
Pháp ngu si cũng đều đoạn trừ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Đó là nói về thăng ý giới.
Bậc Trí nếu đầy đủ ý giới
Luôn luôn không bỏ tâm Bồ-đề
Trí tâm quyết định không thể hoại
Đó là nói về thăng ý giới.
Bậc Trí nếu đầy đủ ý giới
Nếu có tất cả các xấu ác
Thảy đều xa lìa, không tương ứng
Đó là nói về thăng ý giới.
Tâm có thể vào pháp như huyền
Giống như giác mộng và sóng nồng
Cũng như bóng sáng và tiếng vang
Đó là nói về thăng ý giới.
Biết việc khổ não giống như mộng
Cũng như vô thường, không, vô ngã
Tâm ý hay biết việc vội
Đó là nói về thăng ý giới.
Biết không chúng sinh, không thọ mạng
Hiểu nhân duyên như bánh xe lăn
Không từ đâu đến, chẳng về đâu
Đó là nói về thăng ý giới.
Tìm cầu ý ấy không thể được
Cũng không phân biệt, không dính mắc
Không có phan duyên, không chấp thủ
Đó là nói về thăng ý giới.
Đệ nhất nghĩa để giống như mộng
Quán biết Niết-bàn cũng như vậy
Bậc Trí nếu biết ý như vậy
Đó là nói về thăng ý giới.*

Này Đồng tử! Sao gọi họ là nghiệp thanh tịnh?

– Vì họ thấy ba cõi giống nhu mộng tưởng, nên họ nhảm chán ba cõi, không khởi tham ái. Đó gọi là nghiệp thanh tịnh.

Sao gọi họ vượt qua phan duyên?

– Vì họ biết ấm, giới và nhập giống như huyền, nên xa lìa chúng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

- Sao gọi là biết rõ các ấm?
– Nghĩa là vì biết rõ các ấm giống như sóng nắng.
- Sao gọi là được các giới bình đẳng?
– Nghĩa là vì biết giới... như biến hóa nên xả bỏ chúng.
- Sao gọi là trừ bỏ các nhập?
– Nghĩa là vì các nhập như bóng ánh sáng nên trừ bỏ đi.
- Sao gọi là đoạn trừ khát ái?
– Nghĩa là vì đối với tất cả pháp không có sự phan duyên.
- Sao gọi là chứng Vô sinh nhẫn?
– Vì đối với tất cả pháp không có sở đắc.
- Sao gọi là biết các nghiệp?
– Nghĩa là vì phát khởi tinh tấn, đoạn trừ các khổ.
- Sao gọi là hiển thị các nhân?
– Nghĩa là ấm như tiếng vang, không có sinh vây.
- Sao gọi là không hoại đối với quả?
– Nghĩa là vì nghiệp quả giống như mộng nên không có hoại.
- Sao gọi là hiện thấy các pháp?
– Nghĩa là vì trong các pháp được Nhẫn vô sinh.
- Sao gọi là tu tập nơi đạo?
– Nghĩa là đối với tất cả pháp không có cái để tu.
- Sao gọi là gặp được chư Phật?
– Nghĩa là vì đầy đủ tất cả giới hạnh của chư Phật.
- Sao gọi là trí tuệ sáng suốt?
– Nghĩa là vì đối với tất cả pháp, được Nhẫn vô sinh.
- Sao gọi là vào các dục lạc của chúng sinh?
– Nghĩa là vì biết căn tánh trước sau các chúng sinh sai biệt.
- Sao gọi là đắc pháp trí?
– Nghĩa là đối với tất cả pháp vô sở đắc.
- Sao gọi là trí Vô ngại biện?
– Nghĩa là hay đạt được pháp thức như thật.
- Sao gọi là trí sai biệt khéo biết văn tự?
– Nghĩa là nhờ biết ba thứ ngôn ngữ sai biệt.
- Sao gọi là vượt qua các việc?
– Nghĩa là nhờ hiểu rõ vô sự.
- Sao gọi là biết về âm thanh?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

– Nghĩa là nhở trí nhập vào âm thanh như tiếng vang.

Sao gọi là được hoan hỷ?

– Nghĩa là đối với tất cả pháp mà vô sở đắc, xa lìa khổ não, vứt bỏ gánh nặng mà được ra khỏi.

Sao gọi là được sự ái hỷ?

– Nghĩa là đối với kẻ đi xin, khiến cho họ được hoan hỷ, biết lúc bối thí nên thấy được lợi ích.

Sao gọi là giữ tâm ngay thẳng?

– Nghĩa là hay hiểu rõ về bốn Chân đế.

Sao gọi là oai nghi ngay thẳng?

– Nghĩa là điều hòa thân quân bình.

Sao gọi là xa lìa sắc tức giận?

– Nghĩa là đoạn trừ các lỗi sân hận.

Sao gọi là sắc mặt thường vui vẻ?

– Nghĩa là khéo giữ giới cùng trú an ổn.

Sao gọi là âm thanh mỹ diệu?

– Nghĩa là nói sự lợi ích cho người khác.

Sao gọi là trước tiên nói lời an ủi?

– Nghĩa là trước tiên nói: “Lành thay!”, liền đứng dậy để nghênh tiếp.

Sao gọi là không giải đãi?

– Nghĩa là không bỏ sự siêng năng.

Sao gọi là cung kính bậc tôn trưởng?

– Nghĩa là kính nể bậc tôn trưởng, tưởng như là Thiện tri thức.

Sao gọi là cúng dường bậc tôn trưởng?

– Nghĩa là theo lời dạy bậc tôn trưởng mà hầu hạ cúng dường.

Sao gọi là sinh ra liền biết đủ?

– Nghĩa là đối với tất cả nhu cầu sinh sống đều không đắn trước.

Sao gọi là cầu pháp thiện không chán?

– Nghĩa là chứa nhóm các thiện pháp.

Sao gọi là đời sống thanh tịnh?

– Nghĩa là tùy nghi mà được, liền sinh lòng biết đủ, nếu không biết đủ liền sinh tâm quanh co, duã nịnh, khoa trương, dụ dỗ, sách động người khác, lấy lợi cầu lợi, những việc như vậy đều xả bỏ hết.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Sao gọi là không lìa việc sống ở A-lan-nhã?

– Nghĩa là không bỏ sự siêng năng, thích ở một cách nhàn hạ và ở tòng lâm, hang núi, khe suối, ưa thích đối với pháp, không giao du với người tại gia và xuất gia, không thích lợi dưỡng, đoạn trừ khát ái và cảm thọ sự hỷ lạc của thiền định vậy.

Sao gọi là trí trụ xứ từng địa vị, cấp bậc?

– Đó là trí ở quả Thanh văn, trí ở quả Bích-chi-phật, trí trụ xứ Bồ-tát địa vị.

Sao gọi là nhớ mãi không quên?

– Nghĩa là nhớ vô thường, khổ, không và vô ngã.

Sao gọi là được trí thiện xảo về ấm?

– Nghĩa là biết sự sai biệt của ấm, giới, nhập mà vô sở đắc.

Sao gọi là chứng thần thông?

– Nghĩa là được bốn Thần túc, nên có thể biến hiện được.

Sao gọi là diệt các phiền não?

– Nghĩa là đoạn trừ tham, sân, si.

Sao gọi là đoạn trừ tập khí?

– Nghĩa là nhảm chán hành động ngu si quá khứ, không thích địa vị Thanh văn và Bích-chi-phật.

Sao gọi là Chuyển Thắng hạnh?

– Nghĩa là hay khởi lên bốn Vô ngại biện, năng lực vô úy của Như Lai.

Sao gọi là tu tập nhân?

– Nghĩa là đoạn trừ sự thương, ghét.

Sao gọi là biết phượng tiện phạm?

– Nghĩa là biết Ba-la-đề-mộc-xoa, biết Tỳ-ni, biết giới.

Sao gọi là đoạn trừ các sự hối hận?

– Nghĩa là đối với các tội lỗi, phải chí thành sám hối, không còn tạo tội nữa, tu các thiện pháp.

Sao gọi là đoạn trừ ái luyến?

– Nghĩa là nhổ sạch cành nhánh khát ái của ba cõi, phát sinh điều thiện chưa sinh, với điều thiện đã sinh đừng cho tiêu mất.

Sao gọi là vượt qua các cõi?

– Nghĩa là đối với ba cõi mà không sở đắc, lại không hoài niệm, gọi là vượt qua các cõi.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Sao gọi là minh đạt túc mạng?

– Nghĩa là nhở biết sự việc đời quá khứ.

Sao gọi là không nghi ngờ đối với nghiệp quả?

– Nghĩa là lìa các chấp thường, chấp đoạn.

Sao gọi là tư duy về pháp?

– Nghĩa là suy nghĩ về pháp như thật.

Sao gọi là huân tập đa văn?

– Nghĩa là tu tập, thọ trì tạng Thanh văn, tạng Bích-chi-phật, tạng Bồ-tát.

Sao gọi là được trí tuệ lanh lợi?

– Nghĩa là quán trí vô sinh giống như giấc mộng.

Sao gọi là ưa thích nơi trí?

– Nghĩa là thường huân tập trí tuệ.

Sao gọi là trí tuệ thông đạt?

– Nghĩa là khởi sinh Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Sao gọi là được địa vị điêu phục?

– Nghĩa là chỗ Bồ-tát đã tu học.

Sao gọi là giống như núi?

– Đó là không bỏ tâm Bồ-đề.

Sao gọi là bất động?

– Đó là vì không phân biệt nên không bị phiền não xâm đoạt.

Sao gọi là không lay động?

– Đó là đối với tất cả tướng, không duyên nơi niêm.

Sao gọi là tướng không thoái?

– Đó là đối với sáu pháp Ba-la-mật không bị tổn giảm, luôn luôn được thấy quốc độ chư Phật.

Sao gọi là sinh ra pháp lành?

– Đó là thân cận Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Sao gọi là nhảm chán nghiệp ác?

– Đó là kiên trì cấm giới, không còn khởi ra điều ác.

Sao gọi là không hành phiền não?

– Đó là không khởi vô minh, hữu ái và sân hận.

Sao gọi là không xả bỏ giới?

– Đó là nhở tin nhân quả, nên cung kính Như Lai.

Sao gọi là phân biệt các thiền?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

–Đó là rõ biết tâm và thường dùng phương tiện thiện xảo để được nhất tâm.

Sao gọi là biết tất cả dục lạc của chúng sinh?

–Đó là biết căn tánh sai biệt.

Sao gọi là trí khéo phân biệt chỗ sinh?

–Đó là biết sự sai khác của năm đường.

Sao gọi là trí vô biên?

–Đó là tự nhiên biết về pháp thế gian và xuất thế gian.

Sao gọi là trí thứ lớp về ngôn ngữ?

–Đó là có thể biết về ngôn thuyết quyền xảo bí mật của Đức Như Lai.

Sao gọi là vứt bỏ duyên tục?

–Đó là thân tâm xa lìa mà xuất gia.

Sao gọi là không thích ba cõi?

–Đó là đối với ba cõi, thấy sự khổ đau tại đó một cách như thật.

Sao gọi là không dùng tâm hạ liệt?

–Đó là không vứt bỏ tâm, cho dù lúc nhập chánh thọ, vẫn không bỏ tâm.

Sao gọi là đối với các pháp không chấp trước?

–Đó là xả bỏ tâm ái dục đối với tất cả pháp.

Sao gọi là nghiệp thọ chánh pháp?

–Đó là hộ trì kinh điển như vậy của Phật thì gọi là nghiệp thọ chánh pháp.

Sao gọi là thủ hộ chánh pháp?

–Đó là đối với những chúng sinh hủy báng chánh pháp thì dùng pháp để hàng phục họ, gọi là hộ pháp.

Sao gọi là tin nơi nghiệp báo?

–Đó là đối với các nghiệp ác phải biết xấu hổ, xa lìa và tu tập thiện pháp.

Sao gọi là biết luật phương tiện?

–Đó là biết tự tánh phạm hay không phạm, biết phạm tánh tội hay không phạm.

Sao gọi là diệt trừ các sự tranh cãi, chống trái?

–Đó là vứt bỏ các việc huyên náo.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Sao gọi là không chống trái?

– Đó là không thích tất cả ngôn ngữ thế gian.

Sao gọi là nhẫn địa?

– Đó là nhẫn chịu sự bức náo của thân tâm.

Sao gọi là nghiệp thọ nơi nhẫn?

– Đó là đối với những lời nói thô ác của kẻ khác thấy đều có thể nhẫn nhục, xả bỏ, không nghĩ đến.

Sao gọi là lựa chọn nơi pháp?

– Đó là biết sự sai biệt của ấm, giới, nhập, biết trợ đạo hữu lậu và trợ đạo thanh tịnh, vì đối với pháp ấy là vô sở đắc.

Sao gọi là đối với pháp quyết định thiện xảo?

– Đó là đối với tất cả pháp, không có ngôn thuyết.

Sao gọi là trí khéo biết sự sai biệt của cú nghĩa?

– Đó là thông đạt tất cả các pháp.

Sao gọi là trí thiện xảo xuất sinh pháp cú?

– Đó là nói về pháp như thật.

Sao gọi là trí biết về sự sai biệt của nghĩa và phi nghĩa?

– Đó là biết pháp tánh không tăng không giảm.

Sao gọi là trí tiền tế?

– Đó là trí về nhân.

Sao gọi là trí hậu tế?

– Đó là trí về duyên.

Sao gọi là trí bình đẳng ba đời?

– Đó là đối với tất cả pháp sự, hiểu rõ không có sai biệt, an trụ pháp vô sự.

Sao gọi là trí sai biệt về ba đời?

– Đó là đối với pháp ba đời, không sở đắc, cũng không nhớ nghĩa.

Sao gọi là tâm trụ?

– Đó là không sở đắc nơi tâm.

Sao gọi là thân trụ?

– Đó là niêm xứ về thân, gọi là thân trụ.

Sao gọi là gìn giữ oai nghi?

– Đó là oai nghi không có thác loạn.

Sao gọi là không hoại oai nghi?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

–Đó là che giấu việc thiện.

Sao gọi là không phân biệt oai nghi?

–Đó là lìa bỏ sự ưa thích tâm ác.

Sao gọi là các căn đoan nghiêm?

–Đó là nhờ tư lương về hướng đi của pháp có thể biết thời tiết mà nói pháp tương ứng, đối với pháp như thật, diễn thuyết như thật.

Sao gọi là trí về thế đế?

–Đó là khéo biết pháp quá khứ, vị lai, nên gọi là Thế trí.

Sao gọi là giải thoát xả?

–Đó là tùy theo tài sản có được mà sử dụng, không che giấu, không keo kiết.

Sao gọi là thường đưa tay bối thí?

–Đó là khéo sống với người cùng giới.

Sao gọi là không có tâm keo kiết?

–Đó là tín tâm, hết lòng bối thí.

Sao gọi là xấu hổ?

–Đó là xấu hổ về các việc bạo ác.

Sao gọi là thiện thùng?

–Đó là hổ thiện về các việc ngu si, độc hại.

Sao gọi là ghét bỏ tâm ác?

–Đó là biết pháp ngu si thì vứt bỏ, không tương ứng.

Sao gọi là không bỏ hạnh Đầu-đà?

–Đó là cần phải kiên cố, không thoái chuyển.

Sao gọi là thọ trì tín nghĩa?

–Đó là làm đúng như sở thuyết.

Sao gọi là khởi hạnh hoan hỷ?

–Đó là nhớ nghĩ sự lợi ích của pháp thiện.

Sao gọi là sống gần bậc tôn trưởng?

–Đó là vứt bỏ sự kiêu mạn, xa lìa sự giải đãi.

Sao gọi là hàng phục tâm kiêu mạn?

–Đó là vì không có ngã nên không phan duyên.

Sao gọi là nghiệp phục tâm?

–Đó là trí nhớ nghĩ đến tất cả pháp lành nên không mất trí lợi ích.

Sao gọi là tâm trí siêng năng?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

– Đó là trí biết quả báo của sự tinh tấn nên trí không thoái thất.

Sao gọi là trí biết biện nghĩa?

– Đó là trí thông đạt như thật.

Sao gọi là biết rõ về trí?

– Đó là biết pháp thế gian, pháp xuất thế gian.

Sao gọi là trí xa lìa phi trí?

– Đó là đối với pháp như thật, xa lìa sự chấp giữ.

Sao gọi là trí nhập tâm?

– Đó là trí không sinh diệt.

Sao gọi là trí thiện xảo phân biệt từng bộ phận?

– Đó là trí phân minh sáng rõ.

Sao gọi là trí biết các tiếng nói?

– Đó là trí chỉ bày pháp như thật.

Sao gọi là trí biết xứ sở?

– Đó là trí nhập vào chỗ như thật.

Sao gọi là trí phương tiện, quyết định nghĩa?

– Đó là phụng sự tất cả chư Phật, Bồ-tát và Thanh văn.

Sao gọi là vứt bỏ sự phi nghĩa?

– Đó là khéo vượt qua các cõi.

Sao gọi là thân cận người lành, cùng người lành làm việc?

– Đó là thân cận chư Phật, Bồ-tát và Thanh văn.

Sao gọi là xa lìa người ác?

– Đó là xa lìa sự chấp ngã, giải đai.

Sao gọi là tu thiền phát sinh thông suốt?

– Đó là lìa gia ái dục, không bỏ sự vui của thiền.

Sao gọi là không đắm vào thiền vị?

– Đó là muốn lìa ba cõi.

Sao gọi là thân thông tự tại?

– Đó là trụ vào năm thông khó nghĩ bàn của Phật pháp mà hiển bày vì người khác.

Sao gọi là hiểu giả danh?

– Đó là hiểu rõ danh không cứu cánh.

Sao gọi là rõ biết sự trình bày của lời nói?

– Đó là biết danh số, văn tự của thế tục đế.

Sao gọi là vượt qua giả danh?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

– Đó là hiểu rõ trí không có ngôn thuyết.

Sao gọi là lìa thế gian?

– Đó là trước hết phải quán sát sự xấu ác của thế gian.

Sao gọi là không thích danh lợi?

– Đó là tự tánh thiểu dục.

Sao gọi là không đắm tham lợi dưỡng?

– Đó là không có các tham lam, mong cầu, xa lìa dục ác.

Sao gọi là nghe người mắng chửi, không sinh tâm ghét giận?

– Đó là biết bản thể các ấm và giới.

Sao gọi là nghe khen thật đức của mình không sinh tâm vui mừng?

– Đó là che giấu công đức thiện pháp, biết sự tội lỗi của lợi dưỡng.

Sao gọi là không mong cung kính?

– Đó là biết rõ bản thể nhân quả.

Sao gọi là không được cung kính, tâm không giận ghét?

– Đó là không xả bỏ tâm thiền định.

Vì sao bị hủy nhục mà không giận?

– Đó là quán sát thế gian, rõ biết nhân quả.

Vì sao nghe khen ngợi mà không tự cao?

– Vì xuất gia cầu pháp lành.

Sao gọi là không có các lợi dưỡng, tâm không buồn rầu?

– Đó là quan sát nghiệp đã làm ở kiếp trước.

Sao gọi là không giao du với người đời?

– Đó là không thích mưu sinh.

Sao gọi là không thích ở chung với người xuất gia làm điều phi pháp?

– Đó là thân cận với người sống như pháp, chứ không thân cận với người phi pháp.

Sao gọi là xa lìa chỗ phi cảnh giới?

– Đó là vứt bỏ năm cái (*năm sự ngăn che*).

Sao gọi là trụ cảnh giới sở hành?

– Đó là tu bốn Niệm xứ.

Sao gọi là thành tựu pháp thức?

– Đó là hộ trì pháp thức.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Sao gọi là xa lìa phi pháp?

– Đó là tự hộ trì thiện pháp.

Sao gọi là không làm ô uế nhà người khác?

– Đó là xa lìa thân quyến vì biết lỗi lầm.

Sao gọi là hộ pháp?

– Đó là đầy đủ sự cầu pháp, như pháp mà hành động.

Sao gọi là ngồi im lặng, ít nói?

– Đó là được trí tịch diệt.

Sao gọi là thiện xảo việc hỏi và đáp?

– Đó là trí tuệ tùy theo sự hỏi đều có thể trả lời tất cả.

Sao gọi là hàng phục oán thù?

– Đó là phân biệt, hiển thị pháp như thật, xa lìa việc chấp trước.

Sao gọi là biết thời?

– Đó là có thể phân biệt để biết năm tháng ngày giờ.

Vì sao không thân cận với kẻ phàm ngu?

– Đó là vì thấy pháp phàm ngu là tội lỗi.

Vì sao không khinh chê kẻ bần tiện?

– Vì đối với tất cả chúng sinh, khởi tâm bình đẳng.

Vì sao phải dùng tiền của bố thí mau chóng cho kẻ nghèo khổ?

– Vì có người đến xin liền dùng tài thí và pháp thí.

Vì sao đối với người bần cùng có thể dùng thí vô ngại?

– Đó là vì đối với các chúng sinh ấy, khởi lòng thương xót, theo ý người xin mà thí vật trong thân và ngoài thân.

Vì sao phải cứu giúp kẻ phá giới?

– Vì để họ trừ bỏ nghiệp phạm giới, an trụ trong tịnh giới.

Sao gọi là làm việc lợi ích?

– Vì hay trưởng dưỡng chúng sinh.

Sao gọi là bi trí?

– Vì hay thấy sự khổ não của chúng sinh ở đời vị lai.

Sao gọi là nghiệp thọ nơi pháp?

– Vì hay khiến chúng sinh nhập vào pháp như thật.

Sao gọi là xả bỏ tài sản?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

- Đó là xả bỏ các ấm vì tài sản làm lớn mạnh chúng.
Vì sao không kinh doanh tích tụ?
- Vì nhảm chán đời sống, thấy sự chấp giữ là tội lỗi.
Vì sao phải khen ngợi sự trì giới?
- Vì khéo biết quả báo của sự trì giới.
Vì sao lại chê trách sự phá giới?
- Vì hiểu rõ lỗi lầm của sự phạm giới.
Vì sao dùng tâm không gièm pha để phụng sự người trì giới?
- Vì đối với người trì giới phải sinh tưởng nghĩ là khó gấp.
Sao gọi là xả bỏ tất cả?
- Vì khéo tín nhạo vậy.
Sao gọi là thành tâm khuyến thỉnh sự tăng thượng tín?
- Vì mong cầu sự lợi ích cho chúng sinh.
Vì sao gọi là làm đúng như nói?
- Vì đầy đủ sự tin nghe khéo léo, nên liền thực hành.
Sao gọi là phụng sự Tỳ-kheo trí tuệ?
- Vì để thưa hỏi việc thiện.
Vì sao cùng người bàn luận, có thể sinh ra sự ưa thích?
- Vì có chứng trí và giáo trí.
Sao gọi là trí thí dụ?
- Vì dùng thí dụ để hiểu rõ gốc ngọn của pháp tướng.
Sao gọi là thiện xảo về tiền tế?
- Vì tự biết được sự nghe nhiều của kiếp trước.
Sao gọi là lấy thiện căn làm đầu?
- Vì để khởi đức tin tăng thượng đối với Bồ-đề, vì để khuyến khích người khác.
Sao gọi là thiện xảo phương tiện?
- Đó là sám hối, tùy hỷ, khuyến khích những căn lành đã tạo thảy đều hồi hướng.
Sao gọi là đoạn trừ hữu tướng?
- Đó là quán sát các việc, thấy các pháp như mộng.
Sao gọi là đoạn trừ đối với tướng?
- Đó là xa lìa tướng điên đảo.
Sao gọi là khéo quán sự tướng?
- Đó là được trí vô tướng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Sao gọi là khéo nói các kinh?

– Đó là hay hiển thị, ví dụ việc ấy là pháp thiện hay chẳng phải thiện.

Sao gọi là phân biệt đối với đế?

– Đó là đã diệt trừ vô minh rồi thì danh sắc không khởi lên.

Sao gọi là chứng sự giải thoát?

– Đó là được Kim cang Tam-muội, bất động, không phân biệt.

Sao gọi là chỉ nói một lời?

– Đó là nhảm chán ngoại đạo, chứng được trí vô sinh.

Sao gọi là được sự vô úy?

– Đó là biết sức mạnh của Phật pháp.

Sao gọi là an trú nơi giới?

– Đó là giới Ba-la-đề-mộc-xoa ngăn cấm thân và miệng.

Sao gọi là nhập vào Tam-muội?

– Đó là không nhiễm ba cõi.

Sao gọi là được trí tuệ?

– Đó là khéo được trí vô công dụng.

Sao gọi là thích ở một mình chỗ thanh vắng?

– Đó là xa lìa lỗi lầm của sự ôn ào, thường không xả bỏ sự không nhàn.

Sao gọi là thích ít bạn bè?

– Đó là thiểu dục tri túc.

Sao gọi là tâm không ô trược?

– Đó là nhở nhập thiền định, trừ các ngăn che.

Sao gọi là xả bỏ các kiến?

– Đó là xa lìa kiến chấp thủ.

Sao gọi là được Đà-la-ni?

– Đó là tùy theo pháp thấy được mà hiển bày như thật, không quên.

Sao gọi là được trí tuệ sáng?

– Đó là biết nhập tự tánh.

Sao gọi là xứ?

– Đó là xứ sở của tâm.

Sao gọi là an trú?

– Đó là chỗ ở của tín tâm.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Sao gọi là hạnh?
– Đó là trụ pháp tín hạnh.
Sao gọi là biện trí?
– Đó là biết biện luận về đạo.
Sao gọi là nhân?
– Đó là do vô minh sinh ra các hành.
Sao gọi là tương ứng?
– Đó là thích ứng với pháp giải thoát.
Sao gọi là pháp?
– Đó là đoạn trừ sự khát ái.
Sao gọi là môn?
– Đó là đoạn trừ các lỗi lầm.
Sao gọi là đạo?
– Đó là trí về vô thường, khổ, không, vô ngã.
Sao gọi là địa?
– Đó là mươi loại cấp bậc vô nguyên.
Sao gọi là xa lìa sự sinh?
– Đó là pháp đoạn trừ sự sinh.
Sao gọi là trí địa?
– Đó là trí không quên.
Sao gọi là xả bỏ sự vô tri?
– Đó là đoạn trừ ngu si.
Sao gọi là an trú nơi trí?
– Đó là trí vô sở trụ.
Sao gọi là phuơng tiện địa?
– Đó là tu ba mươi bảy pháp trợ Bồ-đề.
Sao gọi là cảnh giới của Bồ-tát?
– Đó là hành sáu pháp Ba-la-mật.
Sao gọi là thân cận người lành?
– Đó là gần gũi chư Phật.
Sao gọi là xa lìa người ác?
– Đó là xa lìa chấp kiến của ngoại đạo.
Sao gọi là sở thuyết Như Lai?
– Đó là trụ nơi trí lực Như Lai vì tự tánh giải thoát.
Sao gọi là Phật địa?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

–Đó là được tất cả pháp thiêng.

Sao gọi là bậc Trí tùy hỷ?

–Đó là sự tùy hỷ của chư Phật, Thanh văn, Bích-chi-phật ở quá khứ, vị lai và hiện tại.

Sao gọi là sự hủy báng của kẻ ngu?

–Đó là tất cả kẻ ngu không thể biết được.

Sao gọi là Thanh văn không thể biết?

–Đó là sự chẳng thể nghĩ bàn của Phật pháp.

Sao gọi là ngoại đạo?

–Đó là cái thấy phương tiện ngã mạn của ngoại đạo.

Sao gọi là thu nhiếp về Như Lai?

–Đó là điều khó có thể được của bậc Đại y vương.

Sao gọi là mau được mười Lực?

–Đó là siêng tu phương tiện.

Sao gọi là tất cả chư Thiên cúng dường?

–Đó là khéo có thể sinh ra tất cả sự vui.

Sao gọi là Phạm vương lê bái?

–Đó là từ vị ấy sinh ra giải thoát.

Sao gọi là rồng lê bái?

–Đó là có thể đoạn trừ tất cả ác đạo và các kiến chấp.

Sao gọi là Dạ-xoa tùy hỷ?

–Đó là ngăn che các đường ác.

Sao gọi là Chân-đà-la tán thán?

–Đó là hay đạt được sự hoan hỷ giải thoát.

Sao gọi là Ma-hầu-la khen hay?

–Đó là đoạn trừ sự sinh tử.

Sao gọi là sự tu của Bồ-tát?

–Đó là hay đạt được Nhất thiết trí.

Sao gọi là chỗ mong cầu của bậc Trí?

–Vì mong được địa vị không thoái chuyển.

Sao gọi là được của cải vô thượng?

–Đó là hay được quả báo của trời, người và sự giải thoát.

Sao gọi là chẳng phải tài thí?

–Đó là hay trừ tất cả bệnh phiền não.

Sao gọi là thuốc hay để trị bệnh hoạn?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

–Đó là tiêu diệt tai họan tham, sân, si.

Sao gọi là kho tàng trí tuệ?

–Đó là thường thích tu tập trí tuệ.

Sao gọi là vô tận biện?

–Đó là thấy được trí như thật.

Sao gọi là xa lìa sự ưu sầu?

–Đó là biết khổ là hư vọng, nên trừ bỏ vì ngộ được vô ngã.

Sao gọi là biết ba cõi?

–Đó là biết rõ ba cõi như huyền mộng.

Sao gọi là ghe thuyền đưa qua bờ bên kia?

–Đó là trí ưa thích nhập Bát-niết-bàn, tu vô thường, khổ, không, vô ngã.

Sao gọi là vượt qua bốn dòng sông?

–Đó là mau được Niết-bàn.

Sao gọi là mong cầu danh tiếng?

–Đó là được pháp rộng lớn.

Sao gọi là tán dương công đức của Như Lai?

–Đó là khen ngợi Bậc bố thí pháp được vô lượng công đức.

Sao gọi là khen ngợi danh xưng của Đức Như Lai?

–Đó là Bậc thí chủ bố thí tất cả công đức, giải thoát, an vui.

Sao gọi là tán thán mười Lực?

–Đó là khen ngợi bậc Đại pháp bảo chủ bố thí những pháp khó được.

Sao gọi là công đức của Bồ-tát?

–Đó là vị hay học pháp Tam-muội của kinh này.

Sao gọi là lòng Từ diệt sân hận?

–Vì đó là pháp đối trị sân hận.

Sao gọi là Bi?

–Đó là pháp diệt trừ khổ não của tất cả chúng sinh.

Sao gọi là Hỷ?

–Đó là đối với tất cả chúng sinh khởi sinh sự hoan hỷ.

Sao gọi là Xả?

–Đó là lòng bi vô duyên (*không điều kiện*), có thể làm được điều Phật làm.

Sao gọi là an ủi người Đại thừa?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

– Đó là sở thích cầu tất cả Phật pháp, thấy đều có thể ban bố đầy đủ.

Sao gọi là phát hạnh sư tử hống?

– Đó là hay đạt được pháp tối thượng.

Sao gọi là con đường trí tuệ của Phật?

– Đó là không có chấp trước đối với tất cả pháp lành, mà vẫn được thiện pháp.

Sao gọi là giải thoát tất cả chúng sinh?

– Đó là có thể biết từ bờ bên này đến bờ bên kia.

Sao gọi là đạt được trí Nhất thiết trí?

– Đó là đoạn trừ tất cả pháp bất thiện, tập hợp tất cả pháp thiện và tất cả pháp giải thoát.

Sao gọi là vườn hoa của Bồ-tát?

– Đó là vị hay được sự hỷ lạc, tự thân an lạc, cũng khiến tất cả chúng sinh được an lạc.

Sao gọi là hàng phục ma quân?

– Đó là bậc hay được tất cả lực, hay diệt trừ tất cả phiền não.

Sao gọi là an ổn hành dụng chú thuật?

– Đó là hay dứt sạch tất cả khổ nạn.

Sao gọi là thành tựu sự tốt đẹp?

– Đó là hay đạt được tất cả quả báo.

Sao gọi là ngăn ngừa oán địch?

– Đó là đoạn trừ tất cả tà kiến và chấp thủ kiến.

Sao gọi là hàng phục oan gia?

– Đó là dùng chánh pháp để hàng phục các ngoại đạo.

Sao gọi là được sự vô úy?

– Đó là đối với tất cả pháp, hay khéo quán sát, huân tập.

Sao gọi là cầu sức mạnh như thật?

– Đó là cầu pháp lực không điên đảo.

Sao gọi là tướng đầu tiên của mười tám pháp Bất cộng?

– Đó là làm tất cả thiện pháp.

Sao gọi là trang nghiêm Pháp thân?

– Đó là được ba mươi hai tướng trang nghiêm.

Sao gọi là thích sự giải thoát?

– Đó là được pháp thiện phần đầu, phần giữa và phần cuối.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Sao gọi là trưởng tử đáng yêu?

– Đó là có thể đạt được các tài sản khác của cha lành chư Phật.

Sao gọi là đầy đủ Phật trí?

– Đó là chỉ nuôi lớn tất cả pháp thiện.

Sao gọi là chẳng phải địa vị Bích-chi-phật?

– Đó là có thể đạt được Phật pháp vô biên, tối thượng.

Sao gọi là tâm thanh tịnh?

– Đó là hay đoạn trừ tất cả sự cấu uế.

Sao gọi là thân thanh tịnh?

– Đó là diệt trừ tất cả bệnh hoạn.

Sao gọi là thành tựu giải thoát môn?

– Đó là quán sát vô thường, khổ, không, vô ngã và tịch diệt.

Sao gọi là lìa các dục ô uế?

– Đó là hay được pháp cú cam lồ.

Sao gọi là lìa sự sân hận?

– Đó là đạt được đại Từ, đại Bi.

Sao gọi là chẳng phải hạng ngu si?

– Đó là được sự sáng suốt như thật.

Sao gọi là trí A-hàm?

– Đó là trí biết nghiệp đã tạo của tất cả thế gian và xuất thế gian.

Sao gọi là hay phát khởi sự sáng suốt?

– Đó là tư duy, nhớ nghĩ hướng đến tất cả đường lành.

Sao gọi là đoạn trừ vô minh?

– Đó là tất cả sự nhớ nghĩ đưa đến phi thiện.

Sao gọi là đầy đủ giải thoát?

– Đó là được pháp của bậc Đại Thánh.

Sao gọi là người tu thiền hoan hỷ?

– Đó là có thể đạt được sự hỷ lạc nhất tâm.

Sao gọi là mắt thấy?

– Đó là thấy cái thật nghĩa không thể thấy.

Sao gọi là Thần thông biến hiện?

– Đó là khéo tu pháp không chướng ngại.

Sao gọi là Thần túc hiện tiền?

– Đó là hay được trí không phân biệt, không có chướng ngại của tất cả pháp.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Sao gọi là thích nghi Đà-la-ni?

– Đó là hiểu rõ tất cả pháp, ở trong tất cả pháp có thể hướng đến Niết-bàn bình đẳng.

Sao gọi là trì niệm?

– Đó là diệt trừ tất cả tự tánh của phan duyên...

Sao gọi là Như Lai trú trì?

– Đó là trí tuệ sinh ra các công đức, không thể hủy hoại.

Sao gọi là Đạo sư phương tiện quyến xảo?

– Đó là khiến cho người khác hướng đến đại thành, an ổn, khoái lạc.

Sao gọi là trí vi tế, giống như đầu sợi lông?

– Đó là rõ biết điều khó có thể suy lường.

Vì sao khó biết, khó có thể tương ứng?

– Đó là điều từ xưa chưa từng có.

Vì sao xa lìa văn tự?

– Vì con đường ngôn ngữ là chẳng thể nắm bắt được.

Sao gọi là âm thanh khó biết?

– Đó là tất cả pháp không thể nghĩ bàn.

Sao gọi là người trí mới có thể biết?

– Đó là biết pháp là bảo vật vô giá.

Sao gọi là đã biết điều phục, trí sở tri?

– Đó là nói đúng như làm.

Sao gọi là biết về thiểu dục?

– Vì biết lỗi của đa dục.

Sao gọi là dũng mãnh tinh tấn?

– Vì biết không xả bỏ thời gian cần thiết.

Sao gọi là ghi nhớ Tổng trì?

– Vì tùy theo việc làm mà vẫn không mất.

Sao gọi là cùng tận sự khổ?

– Vì đoạn trừ tham, sân, si.

Sao gọi là tất cả pháp không sinh?

– Vì diệt hết tất cả thức, tất cả nguyên.

Sao gọi là một lời diễn thuyết có thể biết tất cả các đường sinh tử?

– Vì quán tất cả pháp giống như mộng huyễn, nên không chấp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

thủ.

Này Đồng tử! Đó gọi là giải thích nghĩa ba trăm cú pháp xong.

Này Đồng tử! Đó là Tam-muội không hý luận, thể tánh bình đẳng của tất cả các pháp.

Bấy giờ Đức Thầy Tôn nói bài kệ:

*Trí Phật pháp vô lượng
Diễn thuyết vô cùng tận
Nói rộng các pháp xong
Được tất cả công đức.
Rộng lớn như hư không
Pháp tướng ấy như vậy
Là bảo vật cứu cánh
Nên gọi là Phương Quang.
Hạnh chúng sinh vô biên
Nên thuyết pháp cũng nhiều
Nghĩa A-hàm vô tận
Nên gọi là phương tiện.*

Khi Đức Thầy Tôn nói pháp này, vô lượng chúng sinh đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, vô lượng chúng sinh đối với Bồ-đề được không thoái chuyển, vô lượng chúng sinh phát tâm Bích-chi-phật, vô lượng chúng sinh chứng được ba quả.

Lại nữa, cõi tam thiền đại thiền thế giới này chấn động sáu cách, trời mưa hương lỉ, tung rải hoa trời, tấu lên trăm ngàn vạn thứ âm nhạc của chư Thiên trong hư không, mưa các Thiên y, từ từ rơi xuống, có tiếng nói như vầy:

–Các chúng sinh này nhờ nghe pháp ấy nên được sự lợi ích lớn. Vì các chúng sinh ấy đối với vô lượng Đức Phật đã gieo trồng căn lành, nên nghe pháp này liền hoan hỷ, thọ trì, đọc tụng, biên chép, giải nói cho người khác, làm ruộng phước tối thượng thành tựu lợi ích cho tất cả chúng sinh. Tất cả chúng sinh này không đoạn mất hạt giống Phật. Các chúng sinh này quyết định có thể vì con đường Bồ-đề trước nhất, nghe pháp môn này khởi hạnh như thật.

Bấy giờ Phật bảo A-nan:

–Ông nên thọ trì pháp môn như vậy rồi đọc tụng, biên chép, rộng nói cho người khác.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

A-nan bạch Phật:

–Kinh này tên gọi là gì và phụng trì như thế nào?

Phật bảo A-nan:

–Kinh này gọi là Nhập Vào Đại Bi, ông nên thọ trì. Lại có tên Tam-muội Bình Đẳng Tất Cả Pháp Thể Tánh Bình Đẳng Vô Hý Luận, ông nên thọ trì.

A-nan bạch Phật:

–Như lời Phật dạy, con xin thọ trì pháp môn ấy.

Khi Phật nói kinh này xong, Đồng tử Nguyệt Quang vui mừng nhảy nhót. Bồ-tát A-dật-đa cùng với tám mươi ức na-do-tha Bồ-tát, Trưởng lão A-nan và bốn chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, Thiên tử trời Tịnh cư, Phạm thiên vương, chủ thế giới Ta-bà, với Thiên Đế Thích, Tứ Thiên vương... chư Thiên nhân loại, chúng A-tu-la, nghe Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

□